

## ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1

**Câu 1:** Số “một trăm chín mươi một nghìn hai trăm lẻ một” được viết là: (0,5đ)

- A. 1 191 201      B. 100 191 201      C. 10 191 201      D. 191 201

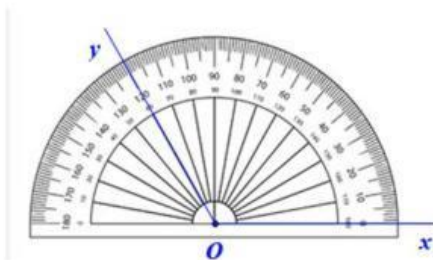
**Câu 2:** Số 758 192 làm tròn đến hàng trăm nghìn là: (0,5đ)

- A. 700 000      B. 760 000      C. 800 000      D. 860 000

**Câu 3:** Giá trị của chữ số năm trong số 737501 là: (0,5đ)

- A. 50 000      B. 500      C. 5 000      D. 50

**Câu 4:** góc đỉnh O cạnh Ox, Oy có số đo góc là: (0,5đ)



- A.  $80^\circ$       B.  $120^\circ$

- C.  $140^\circ$       D.  $160^\circ$

**Câu 5:** Đổi đơn vị đo: 7 tấn 20 kg = ..... kg (0,5đ)

- A. 7020 kg      B. 720 kg      C. 70020 kg      D. 72 kg

**Câu 6:** Số lẻ lớn nhất trong các số sau là: (0,5đ)

- A. 845      B. 207      C. 861      D. 869

**Câu 7:** Tính chu vi hình chữ nhật biết chiều rộng 6cm, chiều dài gấp hai lần chiều rộng. (0,5đ)

- A. 26 cm      B. 36 cm      C. 48 cm      D. 38 cm

**Câu 8:** Đặt tính rồi tính. (1đ)

a.  $27034 + 32509$

.....

.....

.....

b.  $76491 - 53024$

.....

.....

.....

c.  $8745 \times 5$

.....

.....

.....

d.  $30519 : 5$

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 9:** Đổi đơn vị đo:

(1đ)

a.  $10 \text{ tạ } 25 \text{ kg} = \dots\dots\dots \text{ kg}$

b.  $80\,000 \text{ dm}^2 = \dots\dots\dots \text{ m}^2$

**Câu 10:** Tính giá trị của biểu thức sau:

(1đ)

a.  $1524 + a \times b$  với  $a = 52$  và  $b = 2$

b.  $(m \times q) + n$  với  $m = 4$ ,  $q = 24$  và  $n = 104$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 11:** Hồng mua 8 quyển vở, mỗi quyển có giá 5 000 đồng và mua 2 hộp bút, mỗi hộp có giá là 30 000 đồng. Hỏi Hồng phải trả cho người bán hàng bao nhiêu tiền? (2đ)

Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Câu 12:** Tính bằng cách thuận tiện nhất

(1đ)

a.  $5 \times 360 \times 2$

b.  $420 + 360 + 80$

.....

.....

.....

.....

.....

.....